ở nước ngoài theo các hình thức hợp tác trực tiếp sau khi đã thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và xã hội; đối với những thỏa thuận có quy mô lớn (số lượng lao động đông, vốn lớn), ở những địa bàn phức tạp hoặc hình thức nhận thầu công trình hợp tác sản xuất, kinh doanh tại nước ngoài phải xin phép Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

2. Quyết định thành lập các tổ chức kinh tế làm nhiệm vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trực thuộc Bộ, địa phương theo đúng pháp luật Nhà nước; đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và xã hội cấp giấy phép cho các tổ chức này.

3. Phê duyệt các hợp đồng cung ứng lao động của các tổ chức kinh tế trực thuộc ký với nước ngoài; hướng dẫn việc phân phối thu nhập của các tổ chức kinh tế trực thuộc và chỉ đạo chặt chẽ hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Quy chế này.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 15.- Tổ chức hoặc cá nhân thực hiện tốt việc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài có thể sẽ được khen thưởng; trường hợp vi phạm quy chế gây hậu quả xấu sẽ bị đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép và tùy theo mức độ vi phạm mà bị thi hành kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo Pháp luật.

Điều 16. - Những tổ chức kinh tế của các Bộ, địa phương đang thực hiện việc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài từ nay đều thống nhất thi hành Quy chế này; những quy định ban hành trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 17. - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội phối hợp với các Bộ, ngành liên quan ban hành các văn bản, hướng dẫn cụ thể để thực hiện Quy chế này.

T.M. HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
K.T. Chủ tịch
Phó Chủ tịch
PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 374 - HĐBT ngày 11-11-1991 quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em công bố ngày 16 tháng 8 năm 1991;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

NGHỊ ĐỊNH:

I - QUY ĐỊNH CHUNG:

Điều 1:-

1. Trẻ em là công dân Việt Nam, sống ở trong nước, được hưởng các quyền theo quy định của Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và các văn bản pháp luật khác.

Các quyền của trẻ em được tôn trọng và thực hiện.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0903 854

Trẻ em phải làm tròn bổn phận của mình theo quy định của pháp luật.

2. Trẻ em là công dân Việt Nam, trong thời gian sinh sống ở ngoài nước, được Nhà nước bảo vệ quyền các em được hưởng và phải làm tròn bổn phận của mình theo quy định của luật pháp Việt Nam và luật pháp của nước trẻ em Việt Nam đang sinh sống; trường hợp luật pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và luật pháp của nước trẻ em đang sinh sống có quy định khác nhau, thì quyền và bổn phận của trẻ em được thực hiện theo quy chế quản lý người nước ngoài của nước sở tại, theo thủ tục ngoại giao giữa hai nước, và theo tinh thần Công ước Liên hiệp quốc về quyền trẻ em năm 1989 mà hai nước đã tham gia.

3. Trẻ em có quốc tịch nước ngoài, trẻ em không có quốc tịch, sinh sống ở Việt Nam, được Nhà nước Việt Nam bảo hộ các quyền của trẻ em quy định tại Công ước Liên hiệp quốc về quyền trẻ em theo quy chế quản lý người nước ngoài của Việt Nam và thủ tục ngoại giao giữa hai nước.

Điều 2.- Các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội, gia đình, nhà trường và mọi công dân, theo chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm thực hiện hoặc chủ động phối hợp với nhau thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, theo quy định của pháp luật.

II - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 3.- Trẻ em được quyền khai sinh theo họ cha hoặc họ mẹ.

Sau khi sinh con, chậm nhất là một tháng, cha mẹ phải làm giấy khai sinh cho con.

Trường hợp có khó khăn, thời hạn khai sinh cho con chậm nhất không quá ba tháng.

Trẻ em trong mọi độ tuổi, không kể vì lý do gì, nếu chưa được khai sinh thì bản thân, cha mẹ hay người đỡ đầu có quyền yêu cầu cơ quan chức năng tiến hành khai sinh cho trẻ em. Cơ quan chức năng phải đáp ứng yêu cầu đó một cách thuận lợi, không được gây khó khăn, phiền hà.

Điều 4.- Trẻ em chưa có quốc tịch hoặc muốn thay đổi quốc tịch thì bản thân, cha mẹ hay người đỡ đầu có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xác định hoặc thay đổi quốc tịch cho trẻ em, theo quy định của pháp luật. Cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm giúp đỡ trẻ em, cha mẹ hay người đỡ đầu thực hiện yêu cầu đó một cách thuận lợi.

Điều 5.- Trẻ em không rõ cha, mẹ, khi có đơn yêu cầu xác định cha, mẹ cho mình, thì cơ quan nhận đơn có trách nhiệm đáp ứng yêu cầu đó. Nếu việc đó không thuộc chức năng, quyền hạn của mình, cơ quan nhận đơn có trách nhiệm chuyển đơn hoặc hướng dẫn người làm đơn đến cơ quan có chức năng, thẩm quyền, yêu cầu giúp đỡ giải quyết.

Cơ quan có chức năng, thẩm quyền sau khi nhận đơn, phải giúp đương sự thực hiện yêu cầu, không được thoái thác trách nhiệm của mình.

Điều 6.- Trong việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, Bộ Y tế có trách nhiệm:

1. Dựa vào ngân sách Nhà nước dành cho y tế, khả năng huy động xã hội đóng góp và viện trợ quốc tế, tiến hành xây dựng, củng cố mạng lưới y tế từ trung ương đến cơ sở; ban hành quy chế về phòng bệnh, khám bệnh và chữa bệnh cho trẻ em: từng bước thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ và lập sổ theo dõi sức khỏe cho trẻ em; bảo đảm cho trẻ em dưới 6 tuổi được khám bệnh và chữa bệnh tại cơ sở y tế của Nhà nước không phải trả tiền; đặc biệt quan tâm đến trẻ em suy dinh dưỡng, trẻ em tàn tật và trẻ em có khuyết tật, tạo điều kiện để các em trở lại cuộc sống bình thường.

2. Có kế hoạch sản xuất các thứ thuốc cần thiết cho trẻ em, bảo đảm điều kiện

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

và chất lượng khám bệnh và chữa bệnh, đặc biệt là số lượng và chất lượng cán bộ, nhân viên y tế chuyên khoa nhi, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, thuốc men.

3. Cùng với Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, Bộ Giáo dục và Đào tạo, xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các chế độ phòng bệnh, khám bệnh và chữa bệnh cho trẻ em, khám và chữa bệnh cho những người làm công việc hàng ngày tiếp xúc với trẻ em; hướng dẫn cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng các em cách phòng bệnh và chữa một số bệnh thông thường.

Điều 7.- Cha mẹ, người đỡ đầu có trách nhiệm thực hiện những quy định về kiểm tra sức khỏe, về tiêm chủng, theo kế hoạch của y tế cơ sở, thực hiện các Quyết định của thầy thuốc về khám bệnh, chữa bệnh đối với trẻ em.

Điều 8.- Các cơ quan, xí nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, đơn vị cơ sở khác, không được phân công những người đang có bệnh truyền nhiễm vào những công việc phải tiếp xúc với trẻ em.

Điều 9.- Cấm đặt kho có chứa chất nổ, chất cháy, chất độc hại, hoặc cơ sở sản xuất, kinh doanh có chất thải độc hại, có tiếng ồn lớn, gây ảnh hưởng xấu tới môi trường, nơi có nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường học, cơ sở y tế, văn hóa phục vụ trẻ em.

Không được xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường học, cơ sở y tế, văn hóa phục vụ trẻ em gần những nơi có kho tàng và cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc các loại nói trên.

Điều 10.- Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn và giúp Ủy ban Nhân dân các cấp xây dựng, mở rộng mạng lưới nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường học cả quốc lập và dân lập, để ngày càng thu nhận được nhiều trẻ em trong độ tuổi vào học.

2. Phối hợp với các ngành hữu quan ở trung ương và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức, chỉ đạo việc xây dựng và phát triển các lớp năng khiếu cho trẻ em, các trường lớp dành riêng cho trẻ em tàn tật và trẻ em có khuyết tật.

3. Ban hành Quy chế về nhà trẻ, trường lớp mẫu giáo, trường phổ thông, nhằm bảo đảm những điều kiện cần thiết cho việc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em đạt hiệu quả tốt; học sinh học tại các trường, lớp tiểu học của Nhà nước không phải trả học phí.

4. Kết hợp với các ngành Y tế và Tư pháp đưa chương trình giáo dục y tế học đường, chương trình giáo dục pháp luật phù hợp với học sinh từng độ tuổi, vào giảng dạy tại các trường, lớp mẫu giáo, phổ thông.

Điều 11.- Nhà nước khuyến khích việc thành lập Hội cha mẹ học sinh, Hội bảo trợ học đường, các tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ em, góp phần cùng nhà trường, cùng chính quyền địa phương chăm lo việc tu sửa trường, lớp, quản lý, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Ủy ban Nhân dân các cấp có trách nhiệm giúp đỡ, tạo điều kiện để các tổ chức đó hoạt động có hiệu quả, theo sự hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

Điều 12.- Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa - Thông tin và Thể thao, theo chức năng của mình, có trách nhiệm phối hợp với các ngành, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội có liên quan, tổ chức việc giáo dục, bồi dưỡng cho người làm cha, mẹ những kiến thức cần thiết về nuôi dạy con.

Điều 13.- Ủy ban Nhân dân, Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em các cấp có trách nhiệm giúp đỡ, tạo điều kiện cho Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp phụ nữ cùng cấp tổ chức các hoạt động tập hợp, giáo dục thiếu nhi và tổ chức phong trào nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Điều 14.- Bộ Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Bộ Thương mại và Du lịch, có trách nhiệm:

1. Phối hợp với các ngành hữu quan nghiên cứu, hướng dẫn thực hiện kế hoạch và phương pháp luyện tập tăng cường sức khỏe cho trẻ em phù hợp với từng lứa tuổi.

2. Phối hợp với Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các đoàn thể nhân dân và tổ chức xã hội khác, các Hội văn học - nghệ thuật và các ngành hữu quan, xây dựng và thực hiện các kế hoạch phục vụ nhu cầu văn hóa, nghệ thuật, thể thao, du lịch của trẻ em; chỉ đạo các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của Bộ và ủy ban Nhân dân các địa phương thực hiện các kế hoạch đó; chú trọng các mặt sau đây:

a) Tổ chức việc sáng tác, xuất bản, phát hành các loại sách báo, phim ảnh, nhạc, họa và xây dựng các tiết mục sân khấu như múa, hát, nhạc, kịch, xiếc v.v... thích hợp với trẻ em, bảo đảm tỷ lệ ít nhất là 15% so với tổng số tác phẩm, văn hóa phẩm sản xuất, xuất bản hàng năm.

b) Tổ chức việc sản xuất các dụng cụ thể dục thể thao, dụng cụ giáo dục thẩm mỹ cho trẻ em.

c) Xây dựng các thư viện, câu lạc bộ, nhà văn hóa, nhà hát, rạp chiếu phim, cơ sở tập luyện v.v... dành cho trẻ em. Nếu chưa có điều kiện xây dựng những công trình riêng cho trẻ em, phải quy định ít nhất là dành 20% thời gian cho trẻ em trong kế hoạch sử dụng các công trình chung.

3. Quy định những bộ phim và những tiết mục sân khấu không được chiếu, biểu diễn cho trẻ em xem. Các nhà hát, rạp chiếu phim hoặc đơn vị tổ chức chiếu, biểu diễn, không được để trẻ em vào xem những phim và tiết mục sân khấu đó; không phát trên đài phát thanh, đài truyền hình những phim, tiết mục sân khấu nói trên.

Điều 15.- Nghiêm cấm việc sản xuất, nhập khẩu, sao lại, tàng trữ và lưu hành những văn hóa phẩm, đồ chơi có hại cho việc giáo dục trẻ em.

Công dân Việt Nam phat hiện những văn hóa phẩm, đồ chơi có hại cho việc giáo dục trẻ em, có trách nhiệm báo cho cơ quan hoặc viên chức có chức năng, thẩm quyền biết sự việc để xem xét xử lý.

Cơ quan, viên chức nhận được thông báo của công dân, phải tiến hành xem xét, xử lý kịp thời và thông báo kết quả xử lý cho công dân đó biết.

Điều 16.- Bộ Lao động - Thương binh và xã hội có trách nhiệm:

1. Ban hành danh mục những loại công việc không được sử dụng lao động trẻ em và danh mục những công việc chỉ được sử dụng lao động trẻ em trong độ tuổi quy định.

2. Tổ chức quản lý, chỉ đạo việc chăm sóc, giáo dục trẻ em là con liệt sĩ; con thương binh nặng, và trẻ em không nơi nương tựa; phối hợp với các cơ quan, các ngành, các đoàn thể nhân dân và tổ chức xã hội hữu quan chỉ đạo việc tổ chức, xây dựng mạng lưới nuôi dạy các em.

3. Tổ chức quản lý và chỉ đạo việc chỉnh hình, phục hồi chức năng cho trẻ em có khuyết tật; tổ chức việc dạy nghề và lao động cho những trẻ em tàn tật nhưng còn khả năng lao động; nghiên cứu sản xuất và cung cấp các phương tiện lao động, sinh hoạt chuyên dùng cho các em.

4. Nghiêm cấm: việc bắt trẻ em đi ăn xin hoặc làm những việc không lành mạnh để kiếm tiền cho người lớn; việc lợi dụng danh nghĩa nuôi con nuôi để bóc lột trẻ em, bắt trẻ em làm công việc nặng nhọc quá sức mình; việc không trả công lao động cho trẻ em tương xứng với công sức các em đã bỏ ra.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Điều 17.- Bộ Công nghiệp nhẹ, Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, Bộ Thương mại và Du lịch, theo chức năng của mình, có kế hoạch thực hiện hoặc phối hợp thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh phục vụ trẻ em ngày một tốt hơn các mặt hàng lương thực thực phẩm, dược phẩm, học phẩm, văn hóa phẩm, dụng cụ y tế, thể dục thể thao, đồ chơi, đồ dùng và quần áo, dày dép trẻ em.

Điều 18.- Không được sử dụng nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường học, cơ sở y tế, văn hóa, thể thao và những cơ sở khác dành để phục vụ việc chăm sóc, giáo dục trẻ em vào mục đích khác; trường hợp sử dụng những cơ sở đó vào việc có lợi khác, không ảnh hưởng xấu đến việc phục vụ trẻ em, phải được sự thỏa thuận của cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở đó và phải bảo đảm không để cơ sở đó bị xuống cấp.

Nếu vì lợi ích chung, cần sử dụng những cơ sở nói trên vào mục đích khác, phải được sự thỏa thuận của ngành chủ quản và được Ủy ban Nhân dân cấp có thẩm quyền quản lý ra quyết định, sau khi đã bố trí cơ sở khác tương xứng để thay thế.

Điều 19.- Bộ Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam cùng các cơ quan bảo vệ pháp luật, các cơ quan, tổ chức hữu quan, có kế hoạch hướng dẫn tổ chức thực hiện việc bảo vệ các quyền và lợi ích của trẻ em, ngăn ngừa hành vi xâm phạm quyền và lợi ích của trẻ em, ngăn chặn việc lôi kéo, xúi giục trẻ em làm điều phạm pháp; có biện pháp phòng ngừa hành vi phạm pháp của trẻ em, giáo dục và cải tạo trẻ em phạm pháp; đồng thời, có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với những hành vi giam giữ trẻ em trái pháp luật, đánh đập, tra tấn trẻ em, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự trẻ em.

Điều 20.- Kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của các cấp, các ngành phải thể hiện rõ nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em các cấp có trách nhiệm giúp Hội đồng Bộ trưởng, Ủy ban Nhân dân cùng cấp, xét duyệt, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; theo định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đó ở địa phương, ngành mình lên cấp trên trực tiếp.

Điều 21.- Căn cứ vào tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ, Ủy ban Vật giá Nhà nước, Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em có trách nhiệm cùng các Bộ hữu quan, trình Hội đồng Bộ trưởng những chính sách và chủ trương cụ thể về giá những mặt hàng dành phục vụ trẻ em như dược phẩm, học phẩm, văn hóa phẩm, dụng cụ y tế, thể dục thể thao, đồ chơi, đồ dùng và quần áo, giầy dép trẻ em; giá vé các buổi chiếu bóng, biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao phục vụ trẻ em.

Điều 22.- Bộ Giao thông vận tải và Bưu điện, Bộ Văn hóa - thông tin và thể thao, Bộ Xây dựng, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, quyền hạn của mình, ban hành quy chế, ưu đãi trẻ em khi sử dụng phương tiện giao thông công cộng, tham quan danh lam thắng cảnh, vào nơi vui chơi, giải trí công cộng có bán vé.

Điều 23.- Nhà nước khuyến khích việc thành lập Qũy bảo trợ trẻ em ở các cấp, các ngành từ trung ương đến cơ sở.

Qũi bảo trợ trẻ em của cấp nào thì Ủy ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em cấp đó quản lý và sử dụng vào việc bảo vệ,chăm sóc và giáo dục trẻ em, không được dùng vào mục đích khác. Ở những cơ quan, đơn vị không có Ủy ban bảo vệ và chăm sóc

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

trẻ em, thì Công đoàn nơi đó quản lý và sử dụng qũy bảo trợ trẻ em đúng mục đích.

Ủy ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc quản lý và sử dụng qũy bảo trợ trẻ em ở các cấp, các ngành.

Điều 24. - Cha mẹ, người đỡ đầu và những thành viên lớn tuổi trong gia đình có trách nhiệm giáo dục trẻ em làm tròn bổn phận của mình, và có biện pháp giáo dục, ngăn cấm trẻ em đánh bạc, uống rượu, hút thuốc, sử dụng ma túy và các chất kích thích có hại khác.

Cha mẹ, người đỡ đầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi vi phạm pháp luật của trẻ em do mình nuôi dạy; trách nhiệm đó càng nặng nếu những vi phạm của trẻ em lại do tác động của cha mẹ, người đỡ đầu.

Điều 25. - Khi có kháng nghị của đoàn thể nhân dân, tổ chức xã hội đối với quyết định xâm phạm đến quyền và lợi ích của trẻ em.

Cơ quan, tổ chức, đơn vị có quyết định xâm phạm đến quyền và lợi ích của trẻ em, khi nhận được kháng nghị của đoàn thể nhân dân, tổ chức xã hội, phải trả lời và thông báo cách giải quyết của mình cho đoàn thể, tổ chức kháng nghị biết, chậm nhất là một tháng, kể từ ngày nhận được kháng nghị.

III - KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 26. - Ủy ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em mỗi cấp, có trách nhiệm theo dõi, đánh giá và đề nghị với Ủy ban Nhân dân cùng cấp, Ủy ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em cấp trên xét khen thưởng những cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân có thành tích trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, theo chế độ khen thưởng của Nhà nước.

Điều 27. - Người nào vi phạm pháp luật về trẻ em phải chịu một hay nhiều hình thức xử lý quy định tại Điều 17 và Điều 24 Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Việc xử lý kỷ luật được áp dụng theo điều lệ về kỷ luật do Hội đồng Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 195-CP ngày 31 tháng 12 năm 1964.

Việc xử phạt hành chính được thực hiện theo quy định của Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính công bố ngày 7 tháng 12 năm 1989 và các quy định pháp luật khác có liên quan đến việc xử phạt hành chính.

Việc bồi thường thiệt hại dân sự, được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự.

Việc xử lý bằng biện pháp hình sự được thực hiện theo quy định của Bộ luật hình sự và Luật bổ sung, sửa đổi Bộ luật hình sự.

IV - ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 28. - Nghị định này có hiệu lực từ ngày ban hành và thay thế Nghị định số 293-CP về việc thi hành Pháp lệnh bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, ban hành ngày 4 tháng 7 năm 1981.

Điều 29. - Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó Chủ tịch
PHAN VĂN KHẢI

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com